

Số: 77/KH-UBND

Nhon Hung, ngày 26 tháng 08 năm 2024

KẾ HOẠCH
Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024
trên địa bàn phường Nhơn Hưng

Căn cứ Quyết định số 4618/QĐ-UBND ngày 12/08/2024 của Ủy ban nhân dân Thị xã Tịnh Biên về ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2024 trên địa bàn thị xã Tịnh Biên.

UBND phường Nhơn Hưng xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn phường cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024 (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025) để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường năm 2024.

- Làm cơ sở xây dựng các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội cho năm 2025 và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy định. Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng.

- Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương, đồng thời đảm bảo tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch này quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trên địa bàn phường Nhơn Hưng.

2. Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình trên phạm vi toàn phường.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục đích rà soát

- Nhằm xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều giai đoạn 2022 - 2025, làm cơ sở để xây dựng, thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội cho năm 2025 và những năm kế tiếp trên địa bàn phường.

- Xác định hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội theo quy định.

2. Tiêu chí điều tra, rà soát

Thực hiện theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

3.1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện như sau:

- Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp điểm theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo như sau:

+ Về mức thu nhập bình quân đầu người (gọi là điểm A): ở phường Nhơn Hưng là khu vực thành thị, 175 điểm tương đương với mức thu nhập bình quân đầu người 2.000.000 đồng/người/tháng.

+ Về mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (gọi là điểm B): 10 điểm tương đương với 01 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

- Phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

+ Hộ nghèo: hộ có điểm $A \leq 175$ điểm và điểm $B \geq 30$ điểm.

+ Hộ cận nghèo: hộ có điểm $A \leq 175$ điểm và điểm $B < 30$ điểm.

3.2. Việc rà soát đối với hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và lập danh sách hộ gia đình cần rà soát quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện như sau:

- Đối với hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, Ban Chỉ đạo rà soát phường chủ trì, phối hợp với khóm, rà soát viên lập danh sách và sử dụng Phiếu A theo Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 để nhận dạng nhanh đặc điểm hộ gia đình. Trường hợp có dưới 04 tiêu chí từ cột 01 đến cột 09 thì đưa vào danh sách hộ gia đình cần rà soát.

- Danh sách hộ gia đình cần rà soát được lập theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

3.3. Việc thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 thực hiện như sau:

Ban Chỉ đạo rà soát phường chủ trì, phối hợp với ban khóm và rà soát viên sử dụng Phiếu B theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH để thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.

3.4. Mẫu biên bản kết quả họp dân để thống nhất kết quả rà soát quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg lập theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

3.5. Mẫu danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát) quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg lập theo Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

3.6. Mẫu biểu báo cáo quy định tại Khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện như sau:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm theo Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (mẫu 7.1 đến mẫu 7.11 trừ 3 mẫu 7.8, 7.9, 7.10 sửa đổi theo Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH) và Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH (mẫu 7.8, Mẫu 7.9. Mẫu 7.10).

4. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

Gồm 02 quy trình:

4.1. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm

- Bước 1: Công tác chuẩn bị rà soát

+ Tổ chức tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của đợt rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên các phương tiện thông tin đại chúng, để người dân biết, tham gia thực hiện.

+ Kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phường.

+ Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí tổ chức rà soát.

+ Tuyển chọn điều tra viên tham gia rà soát: có năng lực, thông thạo địa bàn, cách tiếp cận, khai thác thông tin hộ gia đình, đã tham gia nhiều cuộc điều tra do cấp tỉnh, thị xã tổ chức.

- Bước 2: Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát

Ban Chỉ đạo rà soát phường chủ trì, phối hợp với khóm và rà soát viên lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, gồm:

+ Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân phường đang quản lý tại thời điểm rà soát.

+ Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Bước 3: Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình

Ban Chỉ đạo rà soát phường chủ trì, phối hợp với trưởng khóm và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.

- Bước 4: Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát

+ Thành phần cuộc họp: Ban Chỉ đạo rà soát phường, cán bộ được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo, Trưởng khóm (chủ trì họp), đoàn thể, rà soát viên và một số đại diện hộ gia đình qua rà soát, hộ gia đình khác; mời đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường giám sát.

+ Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình qua rà soát (chủ yếu tập trung vào các hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thực hiện rà soát lại theo quy định.

+ Kết quả cuộc họp được lập thành 02 biên bản, có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện của các hộ dân (01 bản lưu ở khóm, 01 bản gửi Ban Chỉ đạo rà soát phường).

- Bước 5: Niêm yết, thông báo công khai

+ Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường, các ban khóm và khu dân cư, thông báo qua đài truyền thanh phường trong thời gian 03 ngày làm việc.

+ Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát phường tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo

đúng quy trình rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại ban khóm và trụ sở Ủy ban nhân dân phường trong thời gian 03 ngày làm việc.

+ Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra (nếu có), Ban Chỉ đạo rà soát phường tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân nhân phường về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát).

-Bước 6: Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường báo cáo bằng văn bản, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

+ Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã có ý kiến trả lời bằng văn bản.

-Bước 7: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tiếp thu ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn và cấp Giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo biểu mẫu quy định.

4.2. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc giấy đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát phường thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên theo quy trình quy định tại Khoản 2, 3 và 4 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình.

5.1 Hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp và lâm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát phường tổ chức xác định thu nhập của hộ gia đình; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND phường và các ban nhóm trong thời gian 05 ngày làm việc, tổ chức phúc tra trong thời gian 03 ngày làm việc (nếu có khiếu nại) và quyết định công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

IV. THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT

Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo như sau:

- Định kỳ mỗi năm 01 lần: thực hiện từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm.

- Thường xuyên hằng năm: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

- Xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phường trước ngày 10/9/2024.

- Lập danh sách những hộ dân cần rà soát đến hết ngày 20/9/2024.

- Tiến hành rà soát từ ngày 26/9/2024 đến ngày 10/10/2024.

- Hợp xét hộ nghèo từ ngày 15/10/2024 đến ngày 20/10/2024.

*** Khóm Đông Hưng thời gian bình xét vào lúc 18h00 các ngày:**

+ Ngày 16/10/2024 tổ 1+2+3+4+5+6 tại chùa Nhơn Phước.

+ Ngày 17/10/2024 từ tổ 12 đến tổ 20 tại Miếu bà Đông Hưng.

+ Ngày 18/10/2024 từ tổ 7 đến tổ 11 tại nhà ông Huỳnh Văn Lỗi.

*** Khóm Trung Bắc Hưng thời gian bình xét vào lúc 18h00 các ngày:**

+ Ngày 16/10/2024 tổ 9+10+11 tại nhà ông Đỗ Văn Nu.

+ Ngày 17/10/2024 tổ 1+2+3+4 tại văn phòng khóm Trung Bắc Hưng.

+ Ngày 18/10/2024 tổ 5+6+7+8 tại nhà ông Nguyễn Văn Nát.

*** Khóm Tây Hưng thời gian bình xét vào lúc 18h00 các ngày:**

+ Ngày 15/10/2024 từ tổ 9 đến tổ 21 tại văn phòng khóm Tây Hưng.

+ Ngày 16/10/2024 tổ 5+6+7+8 tại nhà ông Nguyễn Văn Soài.

+ Ngày 17/10/2024 tổ 3+4 tại nhà ông Trần Văn Khôi.

+ Ngày 18/10/2024 tổ 1+2+22+23 tại nhà ông Chau Honl.

- Niêm yết danh sách từ ngày 21/10/2024 đến ngày 25/10/2024.

- Hoàn thành hồ sơ gửi về Phòng LĐTBXH ngày 28/10/2024 – 31/10/2024.

IV Tổ chức thực hiện:

1. Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Triển khai kế hoạch, tổ chức lực lượng tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Phối hợp Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, 03 khóm và các điều tra viên tổ chức điều tra hộ nghèo và hộ cận nghèo để kịp thời hỗ trợ, giúp đỡ và tạo mọi điều kiện để vươn lên thoát nghèo bền vững trong năm tới.

- Tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn sau khi có kết quả rà soát chính thức. Cập nhật thông tin vào phần mềm quản lý làm cơ sở; theo dõi, cập nhật bổ sung thông tin đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý khi phát sinh những thay đổi.

2. Lực lượng điều tra

Các điều tra viên của khóm đã được tham gia tập huấn do Sở Lao động Thương binh và xã hội tổ chức.

*** Phụ trách khóm Tây Hưng:**

- Ông Phan Thanh Phong, Phó trưởng khóm Tây Hưng: điều tra viên.

*** Phụ trách khóm Đông Hưng:**

- Ông Lê Đức Trung, Phó trưởng khóm Đông Hưng: điều tra viên.

*** Phụ trách khóm Trung Bắc Hưng:**

- Ông Lê Văn Tâm, Phó trưởng khóm Trung Bắc Hưng: điều tra viên.

Trên đây là kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trên địa bàn phường Nhơn Hưng, yêu cầu thành viên Ban chỉ đạo phường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh thì liên hệ Cán bộ chuyên môn phụ trách (Bà Nguyễn Thị Trúc Ly) để được hướng dẫn kịp thời, trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo lãnh đạo UBND phường xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ-TBXH Thị xã;
- Đảng ủy phường;
- Thành viên BCD phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Kim Sa